TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V1** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152 /2023/HS-ST
Ngày 31 – 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V1, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đậu
Ông Đào Văn Kiểm

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Hoàng Diệp – Thư ký Toà án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát V.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 202/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lê Mạnh H**; Sinh ngày: 24/5/1978; tại thành phố V1, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT: Tổ 33, khu 12, phường T, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Tổ 37, khu 13, phường T, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Lê Xuân Đ (đã chết) và con bà Đào Thị L, sinh năm 1952; Vợ con: không có; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 15/2022/HSST ngày 17/02/2022 của Toà án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Mạnh H 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2021. H chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 27/02/2023; Nhân thân: Bản án số 54/1996/HSST ngày 24/6/1996 của Toà án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Mạnh H 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" và "Cưỡng đoạt tài sản công dân". Tại bản án không thể hiện giá trị tài sản trộm cắp, bồi thường thiệt hại 370.000đ, án phí HSST 50.000đ và án phí dân sự trong hình sự 50.000đ. Đã chấp Hnh xong toàn bộ bản án; Bản án số 81/1997/HSST ngày 26/9/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt H 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản công dân", giá trị tài sản là 61.000đ, án phí HSST 50.000đ. Bản án số 87/1977/HSPT ngày 08/11/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tuyên y án sơ thẩm, án phí HSPT 50.000đ. Đã chấp Hnh xong toàn bộ bản án; Bản án 83/1999/HSST ngày 12/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt H 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", tại bản án không thể hiện giá trị tài sản bị thiệt hại, án phí HSST 50.000đ. Đã chấp Hnh xong toàn bộ bản án; Bản án số 145/2002/HSST ngày 04/11/2002 của Tòa án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ xử phạt H 05

năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", giá trị tài sản trộm cắp là 5.650.000đ, bị phạt quản chế 04 năm, án phí HSST 50.000đ và án phí dân sự trong vụ án hình sự 50.000đ. Đã chấp Hnh xong toàn bộ bản án; Bản án số 127/2008/HSST ngày 28/5/2008 của Tòa án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ xử phạt H 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", giá trị tài sản trộm cắp là 4.000.000đ. H phải thi Hnh khoản tịch thu sung công 336.000đ và án phí HSST 50.000đ. Đã chấp Hnh xong toàn bộ bản án; Bản án số 235/2010/HSST ngày 25/11/2010 Tòa án nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ xử phạt H 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", H phải thi Hnh án phí HSST 200.000đ (đã nộp ngày 20/7/2011). Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 16/02/2018; Ngày 21/5/2021, bị xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000đ, đã nộp phạt xong ngày 21/5/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 30/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại NH tạm giữ - Công an thành phố V1, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân V**; Sinh ngày: 01/01/1976; Nơi cư trú: Cụm 1, Liên Trung, huyện Đ, thành phố H Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Xuân Tản và con bà Nguyễn Thị Nhẫn; có vợ và 01 con; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 153/HSST ngày 17/7/1998, Tòa án nhân dân tỉnh H Tây xử phạt Nguyễn Xuân V 07 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công, giá trị tài sản là 3.620.000đ dân và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân (tài sản chiếm đoạt là 01 xe máy DREAM II, bản án không thể hiện giá trị tài sản cụ thể). V được đặc xá ra trại tháng 5 năm 2000. V phải thi Hnh án phí HSST 50.000đ, tịch thu khoản thu lời bất chính 600.000đ, bồi thường dân sự cho các bị hại. Đã thi Hnh xong án phí, khoản thu lời bất chính. Về phần bồi thường dân sự, đến nay bị hại không yêu cầu thi Hnh án; Ngày 30/12/2004, V tiếp tục phạm tội nên ngày 19/12/2005 tại Bản án số 128/2005/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh T, xử phạt V 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", V phải thi Hnh án phí HSST 50.000đ, bị truy thu số tiền 150.000đ. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 21/4/2014; Bản án số 43/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố H Nội, xử phạt V 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" . Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2015, V phải thi Hnh án phí HSST là 200.000đ. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 06/02/2021; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/6/2023 đến ngày 30/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố V1 đang làm nhiệm vụ tại tổ 37, khu 13,

phường T, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với người này. Tại chỗ, người này khai nhận tên là Lê Mạnh H. Qúa trình kiểm tra, H tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận đây là gói ma tuý Heroin của H tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H; Tạm giữ, niêm phong 01 gói ma tuý có đặc điểm như đã nêu trên; ngoài ra còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh, đen, số IMEI (khe 1) trong nguồn 351662615243260, màn hình bị nứt vỡ, kèm sim trong máy số 0776.143.263 và 1.000.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến Hnh kiểm tra kết quả xét nghiệm ma tuý bằng que thử nước tiểu đối với Lê Mạnh H, kết quả kiểm tra: H có sử dụng ma tuý.

Ngày 27/6/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột cục màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Mạnh H.

Tại Kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận số ma tuý thu giữ của Lê Mạnh H: "*Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma tuý; có khối lượng là:* ***0,598 gam****; loại* ***Heroine*** *(Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được qui định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất".*

Hoàn lại đối tượng giám định 0,412 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại cơ quan điều tra, Lê Mạnh H khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng gần 14 giờ ngày 27/6/2023, Lê Mạnh H gọi điện từ số điện thoại 0776.143.263 của H đến số điện thoại 0394.913.168 của Nguyễn Xuân V là bạn quen biết từ trước của H, H hỏi mua của V 4.000.000đ ma tuý Heroine. V đồng ý và hẹn H xuống khu vực hầm đi bộ gần toà nH KeangNam thuộc phường Mễ Trì, quận N, thành phố H Nội để trao đổi mua bán ma tuý. H đồng ý và gọi taxi của anh Bùi Việt A, sinh năm 1971, HKTT: Phố T1, phường T, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ để đi đến nơi hẹn với V. Khi đến gần bến xe khách M thuộc quận Nam từ liêm, thành phố H Nội, H bảo anh Bùi Việt A dừng xe, đứng chờ còn H xuống xe và một mình đi bộ đến chỗ hẹn với V. Sau khi gặp V, H đưa cho V 4.000.000đ, V nhận tiền rồi chỉ cho H gói ma tuý V để ở bãi cỏ cạnh rào tôn cách chỗ V đứng khoảng 2m. H đi đến chỗ V chỉ và thấy trong bụi cỏ có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. H biết đây là gói ma tuý Heroin nên H đã cầm, còn V đi đâu làm gì H không biết. Sau khi mua được ma tuý, H đi ra chỗ vắng người gần đó rồi mở túi ma tuý vừa mua được ra tách lấy một phần để sử dụng cho bản thân. Phần ma tuý còn lại, H gói lại như cũ rồi để vào túi quần bên phải đang mặc và đi bộ về chỗ xe taxi của anh Bùi Việt A đang đứng chờ. H bảo anh Việt Anh chở H về nH tại thành phố V1. H xuống xe trả cho anh Việt Anh

1.000.000đ tiền taxi sau đó đi bộ về nH thì bị Tổ công tác kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 28/6/2023, căn cứ lời khai của Lê Mạnh H, Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Xuân V, quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ của V 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng mà V đang cầm ở tay phải là ma tuý của Nguyễn Xuân V; 01 Căn cước công dân số 001076004414 mang tên Nguyễn Xuân V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám, đã cũ có số IMEI (trong nguồn) 350141786977395 kèm sim trong máy số 0394.913.168 và 1.000.000đ.

Ngày 28/6/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột cục màu trắng thu giữ khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Xuân V:

Tại Kết luận giám định số 882/KL-KTHS ngày 30/6/2023 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận số ma tuý thu giữ của Nguyễn Xuân V: *"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma tuý; có khối lượng là* ***: 0,565 gam****; loại* ***Heroine*** *(Heroin), có tên khoa học là: Diacetymorphine, được qui định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất".*

Hoàn lại đối tượng giám định 0,425 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma tuý Nguyễn Xuân V bán cho Lê Mạnh H và số ma tuý bị thu giữ khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp, V khai nhận:

Khoảng 14 giờ ngày 27/6/2023, sau khi H gọi điện hỏi mua ma tuý, V đồng ý và đi ra khu vực bến xe H1 thuộc quận H1, thành phố H Nội tìm mua ma tuý. Tại đây, V gặp và mua được của một người đàn ông tên Tuấn (V không biết họ, địa chỉ cụ thể của Tuấn) hỏi và mua được của Tuấn 02 túi ma tuý Heroin có đặc điểm đều là 02 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu đỏ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma tuý Heroin với giá 6.000.000đ. Sau khi mua được ma tuý, V đi ra khu vực hầm đi bộ gần toà nH Keangnam thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố H Nội rồi để 01 túi ma tuý ở bụi cỏ cạnh Hng rào tôn và đứng gần đó chờ H. Khoảng 1 lúc sau, H đi đến gặp V và đưa cho V 4.000.000đ mua ma tuý. V nhận tiền và chỉ cho H chỗ V giấu ma tuý. H lấy ma tuý rồi đi đâu làm gì V không biết. Sau đó, V cầm gói ma tuý còn lại đi ra khu vực vắng người gần đó, mở gói ma tuý ra và tách một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại V gói lại như cũ và cất trong người. Đến khoảng 11 giờ ngày 28/6/2023, V cầm gói ma tuý trên ra khu vực hầm đi bộ gần toà nhà Keangnam thuộc M, N, Hà Nội mục đích ai hỏi mua sẽ bán với giá 4.000.000 đồng. Khi đang đứng được một lúc thì Tổ công tác của Công an thành phố V1, tỉnh Phú Thọ thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra kết quả xét nghiệm ma tuý bằng que thử nước tiểu đối với V, kết quả kiểm tra: V có sử dụng ma tuý.

Bản cáo trạng số: 145/CT- VKS-VT ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Mạnh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Xuân V về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H từ 33 (Ba mươi ba) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

Áp dụng: Điểm q khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 8 (Tám năm) 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Tịch thu số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Lê Mạnh H để nộp vào ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Xuân V.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 879/KL-KTHS có chứa 0,412 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và số 882/KL-KTHS có chứa 0,425 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là ma tuý thu giữ của H và V và 02 sim điện thoại 0776.143.263 và 0394.913.168.

- Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nH nước của bị cáo Lê Mạnh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh, đen, số IMEI (Khe 1) trong nguồn 3516622615243260 màn hình nứt vỡ và của bị cáo Nguyễn Xuân V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám đã cũ có số IMEI (trong nguồn) 350141786977395.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân V 01 Căn cước công dân số 001076004414 mang tên Nguyễn Xuân V.

- Tịch thu sung vào ngân sách nH nước của bị cáo Nguyễn Xuân V số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do bán ma túy cho H mà có.

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để sung quỹ nH nước do bán ma túy cho Lê Mạnh H mà có.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về Hnh vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V1, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Mạnh H và Nguyễn Xuân V đã khai nhận toàn bộ nội dung Hnh vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, tại tổ 37, khu 13, phường T, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ, Lê Mạnh H có Hnh vi tàng trữ trái phép khối lượng ***0,598 gam**, loại **Heroine*** với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác - Công an thành phố V1 phát hiện bắt quả tang.

Khoảng 14 giờ ngày 27/6/2023, tại khu vực hầm đi bộ gần toà nH KeangNam thuộc Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, thành phố H Nội, Nguyễn Xuân V đã có Hnh vi bán trái phép khối lượng ***0,598 gam**, loại **Heroine*** cho Lê Mạnh H và khoảng 11 giờ, ngày 28/6/2023, V đã có Hnh vi tàng trữ trái phép khối lượng ***0,565 gam**, loại **Heroine*** với mục đích để bán.

Vì vậy, Lê Mạnh H phải chịu trách nhiệm hình sự về Hnh vi tàng trữ trái phép ***0,598 gam**; loại **Heroine*** mục đích để sử dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Xuân V phải chịu trách nhiệm hình sự về Hnh vi mua bán trái phép khối lượng **1,163 gam**, loại **Heroine**. Bản thân V có 03 tiền án, đến thời điểm phạm tội V chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này V phải chịu trách nhiệm hình sự về Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hnh vi nêu trên của Lê Mạnh H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Xuân V đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q)Tái phạm nguy hiểm"

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả Hnh vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên các bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã nhiều lần phạm tội, lần phạm tội này các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Như vậy thấy rằng các bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần xử phạt các bị cáo với hình phạt thật nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với cá nhân các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét về nhân thân, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng với Hnh vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Lê Mạnh H đã 06 lần bị Tòa án xét xử về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội "Cưỡng đoạt tài sản công dân", tội "Trộm cắp tài sản". Bản án năm 2022 về tội "Trộm cắp tài sản" H chưa được xoá án tích, đến nay lại tiếp tục phạm tội nên H phải chịu tình tiết tăng nặng tại quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân V có 03 tiền án, đến thời điểm phạm tội V chưa được xóa án tích.

Quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận Hnh vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải đối với Hnh vi do mình thực hiện nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm…hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo V không có việc làm ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V. Đối với bị cáo H không có tài sản riêng gì ngoài số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) đã thu giữ nên cần tịch thu sung quỹ NH nước.

[5]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Đối với 02 bì niêm phong trong đó bì số 879/KL-KTHS chứa 0,412 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và bì số 882/KL-KTHS 0,425 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là ma tuý thu giữ của H và V là vật NH nước cấm lưu Hnh, tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 sim điện thoại 0776.143.263 và 0394.913.168 trong 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo, là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh, đen, số IMEI (Khe 1) trong nguồn: 3516622615243260 màn hình bị nứt vỡ đã thu giữ của bị cáo H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám đã cũ có số IMEI (trong nguồn) 350141786977395 đã thu giữ của bị cáo V là công cụ phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nH nước.

- Đối 01 Căn cước công dân số 001076004414 mang tên Nguyễn Xuân V không liên quan đến Hnh vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo V.

- Đối với số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) bị cáo Nguyễn Xuân V bán ma túy cho H mà có, tuy nhiên số tiền 3.000.000đ bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết chỉ còn lại 1.000.000đ khi bị bắt đã thu giữ nên cần tịch thu sung vào ngân sách nH nước số tiền 1.000.000đ và buộc bị cáo phải nộp số tiền 3.000.000đ để sung vào ngân sách nH nước.

- Đối với Hnh vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lê Mạnh H và Nguyễn Xuân V vào ngày 27/6/2023, Công an thành phố V1 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính bằng hình thức Cảnh cáo xét thấy là phù hợp.

- Đối với anh Bùi Việt Anh khi lái xe taxi chở Lê Mạnh H đi mua ma tuý, H không nói cho anh Việt Anh biết và anh Việt Anh cũng không biết việc H đi mua ma tuý nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- Đối với người đàn ông tên Tuấn bán ma túy cho Nguyễn Xuân V ngày 27/6/2023, do V không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của V không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]Về án phí*:* Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Mạnh H; Điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân V; Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Mạnh H 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân V 8 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) của bị cáo Lê Mạnh H để nộp vào ngân sách NH nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Xuân V

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong, trong đó bì số: 879/KL-KTHS chứa 0,412 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và bì số: 882/KL-KTHS chứa 0,425 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả là ma tuý thu giữ của Lê Mạnh H, Nguyễn Xuân V và 02 sim điện thoại 0776.143.263 và 0394.913.168 trong 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của Lê Mạnh H và Nguyễn Xuân V.

- Tịch thu sung quỹ nH nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu xanh, đen, số IMEI (Khe 1) trong nguồn 3516622615243260 màn hình bị nứt vỡ đã thu giữ của bị cáo Lê Mạnh H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám đã cũ có số IMEI (trong nguồn) 350141786977395 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân V.

- Trả lại 01 (Một) căn cước công dân số 001076004414 mang tên Nguyễn Xuân V cho bị cáo Nguyễn Xuân V.

- Tịch thu sung vào ngân sách nH nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân V.

- Buộc bị cáo Nguyễn Xuân V phải nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để sung vào ngân sách nH nước.

Vật chứng là đồ vật được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V1 bàn giao cho Chi cục Thi Hnh án dân sự thành phố V1 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 9/10/2023. Vật chứng là tiền được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V1 bàn giao cho Chi cục Thi Hnh án dân sự thành phố V1 theo biên lai số AA/2022/0000381 ngày 10/10/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Mạnh H và Nguyễn Xuân V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP + Tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V1;
- Chi cục THADS thành phố V1;
- UBND phường T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Liên Trung, huyện Đ, TP. H Nội;
- Các bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu HSVA.

Nguyễn Cẩm Vân

.